

**THÔNG BÁO TUYỂN SINH
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2023 (LẦN 3)**

1. THÔNG TIN CHUNG

- Tên trường: Trường Đại học Hải Dương. - Mã đăng ký tuyển sinh: DKT.

- Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước

- Địa chỉ:

+ Trụ sở chính (Cơ sở 1): Khu đô thị phía Nam, thành phố Hải Dương (xã Liên Hồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương).

+ Cơ sở 2: Số 42, đường Nguyễn Thị Duệ và số 250 đường Nguyễn Lương Bằng, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

+ Cơ sở 3: Khu 8, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

2. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

2.1. Đối tượng tuyển sinh

+ Người đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương;

+ Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

2.2. Ngành đào tạo, tổ hợp xét tuyển, chỉ tiêu tuyển sinh và ngưỡng đảm bảo chất lượng

TT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Mã tổ hợp xét tuyển	Chỉ tiêu (Dự kiến)	Ngưỡng đảm bảo chất lượng		
					Theo KQ thi TN THPT	Theo KQ học tập THPT	Xét tuyển kết hợp
2.2.1. Các ngành kinh tế, kỹ thuật, xã hội và nhân văn							
1.	Kế toán	7340301	A00, A01, D01	150	14	15.5	18.5
2.	Tài chính - Ngân hàng	7340201	A00, A01, D01	30	14	15.5	18.5
3.	Quản trị kinh doanh	7340101	A00, A01, D01	90	14	15.5	18.5
4.	Quản trị văn phòng	7340406	A00, A01, D01, C00	45	14	15.5	18.5
5.	Kỹ thuật điện	7520201	A00, A01	90	14	15.5	18.5
6.	Công nghệ thông tin	7480201	A00, A01, D01	100	14	15.5	18.5

TT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Mã tổ hợp xét tuyển	Chỉ tiêu (Dự kiến)	Ngưỡng đảm bảo chất lượng		
					Theo KQ thi TN THPT	Theo KQ học tập THPT	Xét tuyển kết hợp
7.	Kinh tế	7310101	A00, A01, D01	25	14	15.5	18.5
8.	Ngôn ngữ Anh	7220201	D01, D09, D10, A01	70	14	15.5	18.5
9.	Marketing	7340115	A00, A01, D01	50	14	15.5	18.5
10.	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông	7510302	A00, A01, D01	50	14	15.5	18.5
2.2.2. Các ngành đào tạo giáo viên							
1.	Sư phạm Toán học	7140209	A00, A01, A02, D01	100	Theo quy định của Bộ GD&ĐT	+ Học lực lớp 12 xếp loại Giỏi trở lên hoặc Điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8.0 trở lên; + Học lực lớp 12 xếp loại từ khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên đối với ngành Giáo dục thể chất.	
2.	Sư phạm Ngữ văn	7140217	C00, C03, D01, D14	100			
3.	Sư phạm tiếng Anh	7140231	D01, D14, D15	100			
4.	Sư phạm Khoa học tự nhiên	7140247	A00, A02, B00	100			
5.	Giáo dục Mầm non	7140201	M00, M01, M03	200			
6.	Giáo dục Tiểu học	7140202	A00, A01, C00, D01	250			
7.	Sư phạm Lịch sử	7140218	C00, C03, D14	50			
8.	Giáo dục Thể chất	7140206	T00, T01, T02, T03	50			

2.3. Phương thức tuyển sinh

- **Phương thức 1: Xét tuyển thẳng:** Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- **Phương thức 2: Xét tuyển căn cứ kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023**

+ Thí sinh tham gia kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 và đã đăng ký sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT để xét tuyển;

+ *Đối với các ngành không thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên:* Tổng điểm các môn trong tổ hợp xét tuyển cộng với điểm ưu tiên (khu vực, đối tượng) đạt 14 điểm trở lên.

+ *Đối với các nhóm ngành đào tạo giáo viên:* Ngưỡng đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm xét tuyển là tổng điểm các môn trong tổ hợp xét tuyển cộng với điểm ưu tiên (nếu có).

Riêng đối với ngành Giáo dục Mầm non: Kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT với điểm thi năng khiếu để xét tuyển. Cụ thể: Xét điểm thi tốt nghiệp THPT các môn trong tổ hợp xét tuyển và điểm thi năng khiếu, cộng với điểm ưu tiên (nếu có).

+ Thứ tự xét tuyển điểm từ cao xuống thấp đến khi đảm bảo chỉ tiêu tuyển sinh.

- Phương thức 3: Xét tuyển căn cứ kết quả học tập THPT

+ Đối với các ngành không thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên: Tổng điểm trung bình cả năm lớp 12 của các môn trong tổ hợp xét tuyển cộng với điểm ưu tiên (khu vực, đối tượng) đạt 15.5 điểm trở lên.

+ Đối với các nhóm ngành đào tạo giáo viên: Học lực lớp 12 xếp loại Giỏi trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8.0 trở lên. Học lực lớp 12 xếp loại từ Khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên đối với ngành Giáo dục Thể chất.

Điểm xét tuyển là tổng điểm trung bình cả năm lớp 12 của các môn trong tổ hợp xét tuyển cộng với điểm ưu tiên (nếu có).

Riêng đối với ngành Giáo dục Mầm non: Kết hợp kết quả học tập THPT với điểm thi năng khiếu để xét tuyển. Cụ thể: Xét kết quả học tập cả năm lớp 12 các môn trong tổ hợp xét tuyển và điểm thi năng khiếu, cộng với điểm ưu tiên (nếu có).

+ Thứ tự xét tuyển điểm từ cao xuống thấp đến khi đảm bảo chỉ tiêu tuyển sinh.

- Phương thức 4: Xét tuyển kết hợp

+ Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế xét tuyển thay thế môn tiếng Anh kết hợp điểm 02 môn thi tốt nghiệp THPT hoặc điểm 02 môn trung bình cả năm lớp 12 (theo các tổ hợp xét tuyển), cộng với điểm ưu tiên (nếu có)

+ Điều kiện nhận hồ sơ xét tuyển:

- ✓ Có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đạt IELTS ≥ 5.5 hoặc TOEFL iBT ≥ 46 điểm hoặc TOEIC (4 kỹ năng L&R ≥ 785 , S ≥ 160 & W ≥ 150);
- ✓ Có điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023.
- ✓ Các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế phải còn hạn sử dụng tính tới ngày 01/06/2023.

QUY ĐỔI ĐIỂM CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH QUỐC TẾ

Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế			Điểm quy đổi
IELTS	TOEFL iBT	TOEIC (L&R/S/W)	
5.5	46-59	785/160/150	8.5
6.0	60-78	840/160/160	9.0
6.5	79-93	890/170/170	9.5
≥ 7.0	94-101	945/180/180	10

- Nguyên tắc xét tuyển ngành Giáo dục Mầm non, Giáo dục Thể chất

- + Ưu tiên xét tuyển thẳng trước sau đó đến xét điểm thi tốt nghiệp THPT
- + Lấy điểm tổng cộng (đã có điểm ưu tiên) từ cao xuống cho đến khi hết chỉ tiêu.
- + Nếu thí sinh có điểm bằng nhau thì ưu tiên thí sinh nào có điểm năng khiếu cao hơn.

- Thi năng khiếu

+ Ngành Giáo dục Mầm non: Nội dung thi năng khiếu gồm: Năng khiếu 1: kể chuyện hoặc đọc diễn cảm; Năng khiếu 2: Hát.

+ Ngành Giáo dục Thể chất: Nội dung thi năng khiếu gồm: Năng khiếu 1: Bật xa tại chỗ; Năng khiếu 2: Chạy 100m

2.3. Tổ chức tuyển sinh

2.3.1. Xét tuyển thẳng: Thời gian; hồ sơ; hình thức nhận ĐKXT; các điều kiện xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.3.2. Xét tuyển căn cứ kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023: Thời gian; hồ sơ; đăng ký xét tuyển trực tuyến theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.3.3. Xét tuyển căn cứ kết quả học tập THPT

Thí sinh đăng ký xét tuyển và nộp hồ sơ trực tiếp tại Trường hoặc đăng ký xét tuyển trực tuyến tại trang website <http://tuyensinh.uhd.edu.vn>. Thí sinh đăng ký trực tuyến trên Cổng thông tin của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Lịch tuyển sinh (dự kiến):

+ Đợt 1: từ tháng 3 - 8/2023;

+ Đợt 2: Tháng 9/2023;

+ Đợt 3: Tháng 10/2023;

+ Đợt 4: Tháng 11 - 12/2023.

- Hồ sơ xét tuyển gồm:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển đại học, cao đẳng chính quy năm 2023 (theo Mẫu 02a và 02b).

+ Học bạ THPT (Bản photo chứng thực).

+ Bằng tốt nghiệp THPT (Bản photo chứng thực) hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2023.

+ Giấy tờ ưu tiên (Bản photo chứng thực - nếu có).

+ 02 ảnh 4x6 (Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển ngành GDMN)

+ 01 phong bì có dán tem, ghi sẵn địa chỉ, số điện thoại của thí sinh.

2.3.4. Xét tuyển kết hợp: Hình thức nhận ĐKXT, Lịch tuyển sinh, Hồ sơ xét tuyển tương tự như **Mục 2.2.3**. Thí sinh bổ sung thêm 01 photo chứng thực: Giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT, Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế và không phải nộp bản sao chứng thực Học bạ THPT.

2.2.5. Thời gian thi năng khiếu: Có thông báo cụ thể riêng

2.4. Lệ phí xét tuyển và thi năng khiếu:

- Lệ phí xét tuyển: 20.000 đồng/nguyên vọng.
- Lệ phí thi năng khiếu: 300.000 đồng/thí sinh.

3. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

3.1. Ngành đào tạo và đối tượng tuyển sinh

- Tên ngành: Cao đẳng Giáo dục Mầm non; Mã ngành: 51140201; Chỉ tiêu: 300.
- Đối tượng tuyển sinh:
 - + Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT;
 - + Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

3.2. Phương thức tuyển sinh

- **Phương thức 1:** Xét tuyển thẳng theo quy định của Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, mã phương thức 301.

- **Phương thức 2:** Kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT với điểm thi năng khiếu, mã phương thức 405, tổ hợp xét tuyển M00. Cụ thể: Xét điểm thi tốt nghiệp THPT môn Toán, Văn và điểm thi năng khiếu, cộng với điểm ưu tiên (nếu có). Ngưỡng đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- **Phương thức 3:** Kết hợp kết quả học tập THPT với điểm thi năng khiếu, mã phương thức 406, tổ hợp xét tuyển M00. Cụ thể: Xét kết quả học tập môn Toán, Ngữ văn theo điểm trung bình cả năm lớp 12 hoặc theo kết quả học tập khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật đối với người có bằng trung cấp và điểm thi năng khiếu, cộng với điểm ưu tiên (nếu có). Ngưỡng đầu vào được áp dụng một trong các tiêu chí sau:

- + Học lực lớp 12 xếp loại Khá trở lên
- + Điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên
- + Học lực lớp 12 xếp loại TB trở lên, đối với những người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm trở lên.

+ Đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật, đối với những người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm trở lên, trước ngày 07 tháng 5 năm 2020.

3.3. Hồ sơ đăng ký, thời gian tuyển sinh, nguyên tắc xét tuyển, thi năng khiếu, lệ phí xét tuyển, lệ phí thi năng khiếu: Thực hiện như đối với tuyển sinh trình độ đại học chính quy ngành Giáo dục mầm non

4. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐỐI VỚI NGƯỜI TỐT NGHIỆP TỪ TRUNG CẤP TRỞ LÊN (Liên thông: từ trung cấp, cao đẳng lên đại học và từ đại học sang đại học)

4.1. Ngành đào tạo, tổ hợp xét tuyển, chỉ tiêu tuyển sinh và đối tượng tuyển sinh

TT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Mã tổ hợp xét tuyển	Chỉ tiêu (Dự kiến)	Đối tượng tuyển sinh
1.	Kế toán	7340301	A00, A01, D01	60	Thí sinh đã tốt nghiệp: THPT hoặc tương đương, có bằng tốt nghiệp (hoặc đã được quyết định công nhận tốt nghiệp) trung cấp/cao đẳng/đại học
2.	Quản trị kinh doanh	7340101	A00, A01, D01	22	
3.	Quản trị văn phòng	7340406	A00, A01, D01, C00	15	
4.	Kỹ thuật điện	7520201	A00, A01	23	
5.	Công nghệ thông tin	7480201	A00, A01, D01	60	
6.	Ngôn ngữ Anh	7220201	D01, D09, D10, A01	120	

4.2. Phương thức tuyển sinh

- **Phương thức 1: Xét tuyển căn cứ kết quả học tập (bảng điểm) trung cấp/cao đẳng/đại học của thí sinh.**

Điểm xét tuyển đảm bảo lớn hơn hoặc bằng 5.0 (năm) đối với thang điểm 10 hoặc lớn hơn hoặc bằng 2.0 (hai) đối với thang điểm 4.

- **Phương thức 2: Xét tuyển căn cứ kết quả học tập THPT**

Tổng điểm trung bình cả năm lớp 12 của các môn trong tổ hợp xét tuyển cộng với điểm ưu tiên (khu vực, đối tượng) đạt 15.5 điểm trở lên.

4.3. Tổ chức tuyển sinh

- **Lịch tuyển sinh:**

+ Đợt 1: Tháng 2/2023 (dành cho xét tuyển trình độ đại học chính quy đối với người tốt nghiệp đại học)

+ Đợt 2: Tháng 3 - 6/2023;

+ Đợt 3: Tháng 7 - 8/2023;

- + Đợt 4: Tháng 9 - 10/2023;
- + Đợt 5: Tháng 11 - 12/2023.

- Hồ sơ xét tuyển gồm:

- + Phiếu đăng ký xét trình độ đại học chính quy năm 2023 dùng cho người tốt nghiệp từ trung cấp trở lên (theo mẫu tại Mẫu 03a và 03b)
- + Học bạ THPT (Bản photo chứng thực - áp dụng với phương thức xét tuyển căn cứ kết quả học tập THPT).
- + Bằng tốt nghiệp THPT (Bản photo chứng thực).
- + Bằng tốt nghiệp trung cấp/cao đẳng/đại học (Bản photo chứng thực)
- + Bảng điểm trung cấp/cao đẳng/đại học (Bản photo chứng thực)
- + Chứng chỉ Giáo dục thể chất (Bản photo chứng thực - nếu có)
- + Chứng chỉ Giáo dục quốc phòng - An ninh (Bản photo chứng thực - nếu có)
- + Các giấy tờ ưu tiên (Bản photo chứng thực - nếu có)
- + 01 phong bì có dán tem, ghi sẵn địa chỉ, số điện thoại của thí sinh.

* Lưu ý: Thí sinh nộp kèm bằng tốt nghiệp và bảng điểm ở các bậc học khác (nếu có) để được xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ.

4.4. Lệ phí

- Lệ phí xét tuyển theo quy định hiện hành: 20.000 đồng/nguyên vọng.
- Lệ phí xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ: 200.000 đồng/bậc/ngành.

5. ĐỊA ĐIỂM LIÊN HỆ VÀ TIẾP NHẬN HỒ SƠ TUYỂN SINH

Phòng Đào tạo - Hợp tác quốc tế (số 42, đường Nguyễn Thị Duệ, phường Thanh Bình, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương)

- Điện thoại: 02203.890.025; 0974121838 (Thầy Dũng), 0963368899 (Cô Thoa).
- Website: <http://uhd.edu.vn>, Mục Tuyển sinh
- Fanpage: <https://www.facebook.com/Daihochaiduong2022> (Trường Đại học Hải Dương)

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các Phòng, Khoa, Trung tâm;
- Đăng trên Website Nhà trường;
- Lưu: VT, Phòng ĐT- HTQT (3).

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

<Đã ký>

TS. Nguyễn Văn Quyền

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNGCỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcPHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2023

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Hải Dương

A. THÔNG TIN THÍ SINH

1. Họ và tên: Nam/Nữ:
2. Ngày, tháng, năm sinh: Nơi sinh:
3. Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước: Dân tộc:
4. Địa chỉ liên lạc:
5. Điện thoại liên lạc: Email:
6. Hộ khẩu thường trú: (Ghi rõ số nhà, đường, phố, thôn, xã, (phường), huyện (quận, thị xã, thành phố), tỉnh).....
7. Thuộc khu vực: (thuộc khu vực nào thì khoanh tròn vào khu vực đó) KV1, KV2-NT, KV2, KV3.
8. Thuộc đối tượng ưu tiên: (thuộc DTUT nào thì khoanh tròn vào DTUT đó) 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07.

- Tên trường THPT (học lớp 12): Mã tỉnh Mã trường

B. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN: (Các nguyện vọng xếp theo thứ tự từ trên xuống dưới, nguyện vọng 1 là nguyện vọng ưu tiên cao nhất)

1. Ngành: Mã ngành: 4. Ngành: Mã ngành:
2. Ngành: Mã ngành: 5. Ngành: Mã ngành:
3. Ngành: Mã ngành: 6. Ngành: Mã ngành:

C. THÔNG TIN KẾT QUẢ HỌC TẬP THPT (điền đầy đủ điểm trung bình cả năm lớp 12 cho từng môn học)

Toán học	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	Tiếng Anh

* Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển vào các ngành đào tạo giáo viên bổ sung thêm thông tin:

Học lực lớp 12: Điểm xét tốt nghiệp THPT:

D. THÔNG TIN CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH QUỐC TẾ

Tên chứng chỉ: Điểm chứng chỉ:

E. THÔNG TIN GỬI GIẤY BÁO KẾT QUẢ TRÚNG TUYỂN

Họ tên người nhận: Số điện thoại:

Địa chỉ:

Tôi xin cam đoan những lời khai của tôi trên phiếu đăng ký này hoàn toàn là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo Quy chế tuyển sinh hiện hành./.

Hải Dương, ngày tháng năm 2023

Cán bộ nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Chữ ký của thí sinh
(Ký và ghi rõ họ tên)

- Ghi chú: Lịch thi năng khiếu đối với ngành GDMN có thông báo riêng. Thí sinh nộp kèm 01 bản photo chứng thực các giấy tờ sau: học bạ THPT, bằng tốt nghiệp THPT hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2023), chứng nhận kết quả thi TN THPT và chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (đối với xét tuyển kết hợp điểm thi và chứng chỉ), căn cước công dân; giấy tờ ưu tiên (nếu có); 02 ảnh 4x6 (đối với thí sinh xét tuyển ngành GDMN); 01 phong bì có dán tem, ghi sẵn địa chỉ, số điện thoại của thí sinh.

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNGCỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcPHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2023

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Hải Dương

A. THÔNG TIN THÍ SINH

1. Họ và tên: Nam/Nữ:
2. Ngày, tháng, năm sinh: Nơi sinh:
3. Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước: Dân tộc:
4. Địa chỉ liên lạc:
5. Điện thoại liên lạc: Email:
6. Hộ khẩu thường trú: (Ghi rõ số nhà, đường, phố, thôn, xã, (phường), huyện (quận, thị xã, thành phố), tỉnh).....
7. Thuộc khu vực: (thuộc khu vực nào thì khoanh tròn vào khu vực đó) KV1, KV2-NT, KV2, KV3.
8. Thuộc đối tượng ưu tiên: (thuộc DTUT nào thì khoanh tròn vào DTUT đó) 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07.

- Tên trường THPT (học lớp 12): Mã tỉnh Mã trường

B. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN: (Các nguyện vọng xếp theo thứ tự từ trên xuống dưới, nguyện vọng 1 là nguyện vọng ưu tiên cao nhất)

1. Ngành: Mã ngành: 4. Ngành: Mã ngành:
2. Ngành: Mã ngành: 5. Ngành: Mã ngành:
3. Ngành: Mã ngành: 6. Ngành: Mã ngành:

C. THÔNG TIN KẾT QUẢ HỌC TẬP THPT (điền đầy đủ điểm trung bình cả năm lớp 12 cho từng môn học)

Toán học	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	Tiếng Anh

* Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển vào các ngành đào tạo giáo viên bổ sung thêm thông tin:

Học lực lớp 12: Điểm xét tốt nghiệp THPT:

D. THÔNG TIN CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH QUỐC TẾ

Tên chứng chỉ: Điểm chứng chỉ:

E. THÔNG TIN GỬI GIẤY BÁO KẾT QUẢ TRÚNG TUYỂN

Họ tên người nhận: Số điện thoại:

Địa chỉ:

Tôi xin cam đoan những lời khai của tôi trên phiếu đăng ký này hoàn toàn là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo Quy chế tuyển sinh hiện hành./.

Hải Dương, ngày tháng năm 2023

Cán bộ nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Chữ ký của thí sinh
(Ký và ghi rõ họ tên)

- Ghi chú: Lịch thi năng khiếu đối với ngành GDMN có thông báo riêng. Thí sinh nộp kèm 01 bản photo chứng thực các giấy tờ sau: học bạ THPT, bằng tốt nghiệp THPT hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2023), chứng nhận kết quả thi TN THPT và chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (đối với xét tuyển kết hợp điểm thi và chứng chỉ), căn cước công dân; giấy tờ ưu tiên (nếu có); 02 ảnh 4x6 (đối với thí sinh xét tuyển ngành GDMN); 01 phong bì có dán tem, ghi sẵn địa chỉ, số điện thoại của thí sinh.

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNGCỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2023
(Đối với người tốt nghiệp từ trung cấp trở lên)

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Hải Dương.

Anh 4x6

A. THÔNG TIN THÍ SINH

1. Họ và tên: Nam/Nữ:
2. Ngày, tháng, năm sinh: Nơi sinh:
3. Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước: Dân tộc:
4. Địa chỉ liên lạc:
5. Điện thoại liên lạc: Email:
6. Hộ khẩu thường trú: (Ghi rõ số nhà, đường, phố, thôn, xã, (phường), huyện (quận, thị xã, thành phố), tỉnh).....
7. Thuộc khu vực: (thuộc khu vực nào thì khoanh tròn vào khu vực đó) KV1, KV2-NT, KV2, KV3.
8. Thuộc đối tượng ưu tiên: (thuộc DTUT nào thì khoanh tròn vào DTUT đó) 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07.

Mã tỉnh Mã trường

- Tên trường THPT (học lớp 12):

B. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

Sau khi nghiên cứu và tìm hiểu rõ các quy định về tiêu chí, điều kiện xét tuyển của Nhà trường. Tôi đăng ký xét tuyển trình độ đại học chính quy đối với người tốt nghiệp (ghi rõ TC/CD hoặc DH)

Ngành: Mã ngành:

- Đăng ký theo phương thức xét tuyển căn cứ kết quả học tập (bảng điểm) TC/CD/DH:

Điểm trung bình chung tích lũy (trung bình chung học tập) đạt: (theo trình độ cao nhất)

- Đăng ký theo phương thức căn cứ kết quả học tập THPT:

Tổ hợp xét tuyển: Điểm trung bình cả năm lớp 12 của các môn trong tổ hợp xét tuyển:

Môn 1:	Môn 2:	Môn 3:	Tổng điểm

C. THÔNG TIN TỐT NGHIỆP TRUNG CẤP, CAO ĐẲNG, ĐẠI HỌC

Tên trường	Ngành học	Trình độ

D. THÔNG TIN GỬI GIẤY BÁO KẾT QUẢ TRÚNG TUYỂN

Họ tên người nhận: Số điện thoại:

Địa chỉ:

Tôi xin cam đoan những lời khai của tôi trên phiếu đăng ký này hoàn toàn là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo Quy chế tuyển sinh hiện hành./.

Hải Dương, ngày tháng năm 2023

Cán bộ nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ tên)**Chữ ký của thí sinh**
(Ký và ghi rõ họ tên)

- Ghi chú: Thí sinh nộp kèm 01 bản photo chứng thực các giấy tờ: bằng tốt nghiệp THPT, học bạ THPT (đối với xét tuyển theo kết quả học tập THPT), bằng tốt nghiệp trung cấp/cao đẳng/đại học, bảng điểm trung cấp/cao đẳng/đại học, Chứng chỉ GDTC, GDQP-AN (nếu có), 01 CCCD, giấy tờ ưu tiên (nếu có); phong bì có dán tem, ghi sẵn địa chỉ, số điện thoại của thí sinh.

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNGCỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2023
(Đối với người tốt nghiệp từ trung cấp trở lên)

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Hải Dương.

Anh 4x6

A. THÔNG TIN THÍ SINH

1. Họ và tên: Nam/Nữ:
2. Ngày, tháng, năm sinh: Nơi sinh:
3. Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước: Dân tộc:
4. Địa chỉ liên lạc:
5. Điện thoại liên lạc: Email:
6. Hộ khẩu thường trú: (Ghi rõ số nhà, đường, phố, thôn, xã, (phường), huyện (quận, thị xã, thành phố), tỉnh).....
7. Thuộc khu vực: (thuộc khu vực nào thì khoanh tròn vào khu vực đó) KV1, KV2-NT, KV2, KV3.
8. Thuộc đối tượng ưu tiên: (thuộc DTUT nào thì khoanh tròn vào DTUT đó) 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07.

Mã tỉnh Mã trường

- Tên trường THPT (học lớp 12):

B. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

Sau khi nghiên cứu và tìm hiểu rõ các quy định về tiêu chí, điều kiện xét tuyển của Nhà trường. Tôi đăng ký xét tuyển trình độ đại học chính quy đối với người tốt nghiệp (ghi rõ TC/CD hoặc DH)

Ngành: Mã ngành:

- Đăng ký theo phương thức xét tuyển căn cứ kết quả học tập (bảng điểm) TC/CD/DH:

Điểm trung bình chung tích lũy (trung bình chung học tập) đạt: (theo trình độ cao nhất)

- Đăng ký theo phương thức căn cứ kết quả học tập THPT:

Tổ hợp xét tuyển: Điểm trung bình cả năm lớp 12 của các môn trong tổ hợp xét tuyển:

Môn 1:	Môn 2:	Môn 3:	Tổng điểm

C. THÔNG TIN TỐT NGHIỆP TRUNG CẤP, CAO ĐẲNG, ĐẠI HỌC

Tên trường	Ngành học	Trình độ

D. THÔNG TIN GỬI GIẤY BÁO KẾT QUẢ TRÚNG TUYỂN

Họ tên người nhận: Số điện thoại:

Địa chỉ:

Tôi xin cam đoan những lời khai của tôi trên phiếu đăng ký này hoàn toàn là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo Quy chế tuyển sinh hiện hành./.

Hải Dương, ngày tháng năm 2023

Cán bộ nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ tên)**Chữ ký của thí sinh**
(Ký và ghi rõ họ tên)

- Ghi chú: Thí sinh nộp kèm 01 bản photo chứng thực các giấy tờ: bằng tốt nghiệp THPT, học bạ THPT (đối với xét tuyển theo kết quả học tập THPT), bằng tốt nghiệp trung cấp/cao đẳng/đại học, bảng điểm trung cấp/cao đẳng/đại học, Chứng chỉ GDTC, GDQP-AN (nếu có), 01 CCCD, giấy tờ ưu tiên (nếu có); phong bì có dán tem, ghi sẵn địa chỉ, số điện thoại của thí sinh.